

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
KINH DOANH KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM**



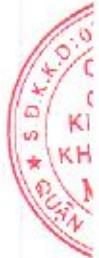
**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2013**

*TP. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2013.*

**CHƯƠNG TRÌNH  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

1. Thời gian: **Bắt đầu lúc 8 giờ ngày 10 tháng 04 năm 2013.**
2. Địa điểm: Phòng họp Sunflower Ballroom, Khách sạn REX, Số 141 Nguyễn Huệ, Quận I, TP.HCM
3. Nội dung:

<b>8h00 - 8h30</b>	Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách cổ đông.
<b>8h30 - 8h40</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chào cờ (Nhạc, hát Quốc ca), tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu.</li> <li>- Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.</li> <li>- Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tịch và Thư ký đại hội.</li> <li>- Giới thiệu và thông qua Ban kiểm phiếu.</li> </ul>
<b>8h40 - 8h50</b>	Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
<b>8h50 - 9h50</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012. Kế hoạch SXKD 2013.</li> <li>- Báo cáo và thông qua Báo cáo tài chính Hợp nhất của Công ty năm 2012 (đã được kiểm toán).</li> <li>- Báo cáo Phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ 2012, 2013;</li> <li>- Báo cáo Phương án trả thù lao và chi phí của HĐQT, BKS trong năm 2012 và thông qua kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS trong năm 2013;</li> <li>- Thông qua mức thưởng vượt kế hoạch cho HĐQT, BKS và Ban điều hành Công ty năm 2013.</li> <li>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2013.</li> <li>- Báo cáo của HĐQT về đánh giá thực trạng công tác quản lý, kinh doanh năm 2012. Phương hướng hoạt động năm 2013</li> </ul>
<b>9h50 - 10h05</b>	Nghỉ giải lao
<b>10h05 - 11h</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá hoạt động và quản lý của HĐQT và Ban TGĐ Công ty năm 2012. Kế hoạch hoạt động năm 2013.</li> <li>- Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty</li> <li>- Ý kiến phát biểu của cổ đông</li> </ul>
<b>11h - 11h10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng kết Đại hội.</li> <li>- Thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.</li> </ul>
<b>11h10-11h20</b>	Tuyên bố bế mạc Đại hội



## MỤC LỤC

- Phần I : QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013.
- Phần II : BÁO CÁO TỔNG KẾT TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2012, KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013.
- Phần III : BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012. KẾ HOẠCH NĂM 2013.
- Phần IV : BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2013 ĐÃ KIỂM TOÁN.
- Phần V : CÁC TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN TRÍCH LẬP CÁC QUỸ, CHIA CỔ TỨC NĂM 2012, 2013, MỨC THƯỞNG VƯỢT KẾ HOẠCH, THÙ LAO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2013 VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY.
- Phần VI : BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2013.

## PHẦN I

### **QUY CHẾ LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013**

#### **TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HOÁ LỎNG MIỀN NAM**

##### **I. Mục tiêu:**

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 theo đúng quy định.

##### **II. Uỷ quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2013:**

- Cổ đông có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được uỷ quyền không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được uỷ quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được uỷ quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này. Người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người thứ ba.
- Việc cử đại diện và uỷ quyền, thay đổi đại diện và người được uỷ quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:
  1. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản uỷ quyền phải có đầy đủ chữ ký của người uỷ quyền và người nhận uỷ quyền.
  2. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản uỷ quyền phải là văn bản gốc có đầy đủ chữ ký của bên uỷ quyền, bên nhận uỷ quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.
  3. Văn bản uỷ quyền phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 16 giờ 00 ngày 08/04/2013.

##### **III. Trật tự của Đại hội:**

- Tất cả các cổ đông đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.
- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.
- Không hút thuốc lá trong khu vực Hội trường Đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc cài đặt chế độ rung.

##### **IV. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. **Nguyên tắc:** Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín) đều được thông qua bằng cách lấy

ý kiến biểu quyết công khai của tất cả cổ đông bằng Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp một Phiếu biểu quyết, trong đó ghi mã số cổ đông, số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của cổ đông và có đóng dấu treo của Công ty cổ phần kinh doanh khí hoá lỏng miền Nam.

2. **Cách biểu quyết:** Cổ đông biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ phiếu.

3. **Thông qua quyết định của Đại hội cổ đông:**

- Các quyết định của ĐHĐCD liên quan việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, sáp nhập tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.
- Các vấn đề khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất **65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp chấp thuận.

**V. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:**

1. **Nguyên tắc:** Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch.
2. **Cách thức phát biểu:** Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông.

**VI. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tịch:**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Giải quyết các vấn đề này sinh trong suốt quá trình Đại hội.

**VII. Trách nhiệm của Ban Thư ký:**

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2013.

## PHẦN II

### BÁO CÁO

#### TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012, KẾ HOẠCH NĂM 2013

##### PHẦN I:

###### BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

###### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

###### a. Thuận lợi:

- Được sự hỗ trợ của Tập đoàn, Tổng Công ty trong việc đảm bảo cơ bản về nguồn hàng đáp ứng kịp thời nhu cầu kinh doanh và đảm bảo nguồn vốn xây dựng các kho chứa, trạm chiết LPG, CNG.
- Chính sách, pháp luật Nhà nước ngày một hoàn thiện hơn tạo ra môi trường kinh doanh bình đẳng, các doanh nghiệp chính đáng có điều kiện thuận lợi để phát triển. Nghị định 107/2009/NĐ-CP ngày 26/11/2009 của Chính phủ về kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng được áp dụng đã tạo tiền đề tốt cho công ty trong công tác hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất và phát triển hệ thống bán lẻ.
- Hệ thống cơ sở vật chất kinh doanh của Công ty được hoàn thành và đưa vào sử dụng đúng kế hoạch nên Công ty chủ động trong công tác tồn trữ hàng hóa và khai thác tối đa hiệu quả sử dụng kho chứa, trạm chiết hiện có.
- Thương hiệu PETROVIETNAM GAS có uy tín ngày càng tăng trên thị trường.
- Bộ máy tổ chức của Công ty đã ngày càng hoàn thiện, các đơn vị chi nhánh trải rộng, phủ khắp các tỉnh thành theo khu vực thị trường. Đội ngũ Cán bộ - Công nhân viên (CB.CNV) có nhiều kinh nghiệm trong sản xuất kinh doanh;
- Tập thể CB.CNV đoàn kết nhất trí, quyết tâm phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty giao ngay từ đầu năm.

###### b. Khó khăn:

- Tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ lạm phát và lãi suất cho vay vẫn đang ở mức cao, sản xuất đình trệ, nhiều doanh nghiệp bên bờ vực phá sản. Đối với hầu hết các khách hàng sử dụng khí CNG đều giảm sản xuất do lượng hàng tồn kho lớn không tiêu thụ được trong khi giá nhiên liệu liên tục tăng cao nên sản lượng sử dụng khí CNG giảm mạnh, các khách hàng sản xuất thép giảm khoảng 25% sản lượng, gạch men, gốm sứ giảm hơn 15% sản lượng so với cùng kỳ năm 2011; một số khách hàng chấm dứt hợp đồng để chuyển sang sử dụng nhiên liệu giá rẻ hơn;

- Từ tháng 01/2012 đến tháng 03/2012 giá CP thế giới liên tục biến động bất thường theo chiều hướng tăng cao đột biến vào những thời điểm cuối tháng nên sản lượng tiêu thụ sụt giảm, một số khách hàng công nghiệp tiêu thụ LPG chuyển sang sử dụng nhiên liệu thay thế với giá thành rẻ hơn như điện, than... Từ tháng 04/2012 đến tháng 06/2012 giá CP thế giới liên tục giảm mạnh, đồng thời vào tháng 05 và tháng 08/2012, Nhà máy lọc dầu Dung Quất tạm ngừng hoạt động để bảo dưỡng ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn hàng của PVGas South, tình hình kinh doanh LPG trên thị trường ngày càng gặp nhiều khó khăn.
- Tình hình gian lận thương mại trong kinh doanh LPG vẫn tồn tại ở hầu hết các khu vực thị trường, trong khi khung xử phạt vi phạm như hiện nay không đủ mạnh nên đã ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của PVGAS South.

## **II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012:**

### **1. Công tác sản xuất - kinh doanh:**

#### **1.1. PVGas South:**

- Xây dựng, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chương trình hành động của PVGas South trên cơ sở triển khai thực hiện các Nghị quyết/Chương trình hành động và chỉ đạo của Tập đoàn/Tổng công ty;
  - Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút ra bài học kinh nghiệm từ những kết quả đạt được của năm 2011 để đưa ra các giải pháp thực hiện kế hoạch SXKD năm 2012 của PVGas South; giao kế hoạch năm 2012 kịp thời cho các đơn vị, Chi nhánh trực thuộc;
  - Lãnh đạo PVGas South thường xuyên làm việc trực tiếp với các đơn vị, Chi nhánh trực thuộc để kịp thời chấn chỉnh công tác sản xuất kinh doanh theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn vướng mắc trong SXKD của từng đơn vị, Chi nhánh;
  - Năm 2012 với sự nỗ lực lớn của toàn thể cán bộ công nhân viên PVGas South đã phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh được giao;
  - Công ty đã thắt chặt công tác quản lý như: sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi và khống chế công nợ, xây dựng quy chế với các cửa hàng trực thuộc;
- Kết quả sản xuất kinh doanh đạt được năm 2012 của PVGas South:

#### **a) Số liệu hợp nhất toàn Công ty:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ %
I.	Sản lượng				
1	Sản lượng LPG:	Tấn	263.020	250.921	95.4%

-	LPG bình	Tấn	138.000	139.116	100.8%
-	LPG rời	Tấn	125.020	111.805	89.4%
2	Sản lượng CNG	M3	126.000.000	116.761.454	92.7%
3	Sản lượng Xăng dầu	Lít	5.000.000	5.492.886	109.9%
II.	Doanh thu:	Tỷ đồng	6,048	6,441.71	107%
III.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	202.00	255.06	126%

b) **Số liệu PVGas South:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ %
I.	Sản lượng				
1	LPG	Tấn	203.020	200.219	98.6%
-	LPG bình	Tấn	103.020	104.711	101.6%
-	LPG rời	Tấn	100.000	95.508	95.5%
2	CNG	m <sup>3</sup>	76.000.000	63.708.806	83.8%
3	Xăng dầu	Lít	5.000.000	5.492.886	109.9%
II.	Doanh thu:	Tỷ đồng	5,024	5,416	108%
III.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	85.00	168.51	198%
IV.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	76.00	154.09	203%

Đánh giá:

- Sản lượng LPG đạt 250,921 tấn, hoàn thành 95.4% kế hoạch (công ty mẹ đạt 200,219 tấn, hoàn thành 98.6%kế hoạch): trong đó sản lượng LPG rời đạt 95.508 tấn, hoàn thành 95,5% kế hoạch do sản lượng bán rời Công ty VT Gas chỉ đạt 65.1%, **sản lượng LPG bình đạt 139.116 tấn, hoàn thành 100,8% kế hoạch, chiếm 33% thị phần bán lẻ phía Nam** (công ty mẹ đạt 104,711 tấn, hoàn thành 101,6% kế hoạch).
- Sản lượng xăng dầu đạt 5,492.886 lít, hoàn thành 109.9% kế hoạch.

- Sản lượng CNG đạt 116,761,454 m<sup>3</sup>, đạt 92.7% kế hoạch đề ra (công ty mẹ đạt 63,,708,806 m<sup>3</sup>, chỉ hoàn thành 83.8% kế hoạch do những khó khăn đã nêu trên).
- PVGas South đã vượt các chỉ tiêu về Doanh thu, Lợi nhuận và nộp ngân sách Nhà nước.

### **1.2. Công ty TNHH khí hóa lỏng Việt Nam (VT Gas):**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2012	TH 2012	Tỷ lệ %
1	Sản lượng LPG	Tấn	60.000	50.702	84.5%
-	LPG bình	Tấn	34.980	34.405	98.4%
-	LPG rời	Tấn	25.020	16.297	65.1%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1,197	1,186.14	99%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	21.00	31.82	152%

#### Đánh giá:

- Sản lượng LPG ước thực hiện đạt 84.5% kế hoạch, trong đó sản lượng LPG bình đạt 98.4% nhưng sản lượng LPG rời chỉ đạt khoảng 65% so với kế hoạch đề ra do trong năm 2012, VT Gas chuyển đổi mô hình phân phối từ việc cho một số các Tổng đại lý/Đại lý thuê thương hiệu tự phân phối sang phân phối trực tiếp thông qua các Tổng đại lý/Đại lý bao tiêu.

### **1.3. Công ty cổ phần CNG Việt Nam:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2012	ƯỚC TH 2012	Tỷ lệ %
1	Sản lượng	M <sup>3</sup>	50.000.000	53.052.648	106.1%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	779.00	801.18	103%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	128.00	132.23	103%

#### Đánh giá: Tất cả các chỉ tiêu chính đều hoàn thành kế hoạch do:

- Đưa vào cấp khí thêm cho 11 khách hàng mới so với đầu năm;
- Tỷ giá đồng USD vẫn giữ ở mức cao trong khoảng 21.000 VNĐ/USD;

- Giá dầu và LPG thế giới biến động theo chiều hướng tăng nên giá bán CNG cũng tăng theo giúp Công ty hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận;
- Sự cố gắng nỗ lực của tập thể CBCNV toàn Công ty.

## **2. Công tác Đầu tư Xây dựng cơ bản:**

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng các trạm nén (trạm mẹ) và trạm nạp (trạm con) CNG cung cấp cho giao thông vận tải như: Trạm mẹ Hiệp Phước, Trạm con Tân Kiên, Trạm con Nguyễn An Ninh.
- Hoàn thành việc cải tạo và mở rộng Trạm mẹ Mỹ Xuân nhằm đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Triển khai xây dựng trạm chiết nạp Quảng Ngãi đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

## **3. Công tác chế độ, chính sách cho người lao động:**

- Cơ cấu tổ chức:
  - + Hiện tại Công ty PV Gas South hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - công ty con, gồm có ba Công ty thành viên là Công ty CNG Việt Nam, Công ty VT Gas, Công ty Miền Đông và 10 Chi nhánh trực thuộc phân vùng quản lý và phát triển thị trường kinh doanh phía Nam từ Đà Nẵng đến Cà Mau .
  - + Năm 2012 Công ty thành lập Chi nhánh Bình Định và đi vào hoạt động từ tháng 04/2012.
  - + Xây dựng sơ đồ tổ chức, định biên lao động phù hợp với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - + Hoàn thiện các quy chế, quy định, kiện toàn lại quy chế tổ chức và hoạt động các Phòng, Chi nhánh trực thuộc Công ty.
- Lao động - Tiền Lương:
  - + Định biên lao động năm 2012: 590 người;
  - + Tổng số lao động đến ngày 30/11/2012: 586 người.
  - + Tiền lương bình quân năm 2012: 12.6 triệu đồng/người/tháng.
- Chế độ chính sách khác:
  - + Năm 2012 đã thực hiện chế độ chính sách như sau:

Nghỉ phép:	290 lượt người
Nghỉ không lương:	01 lượt người
Nghỉ thai sản:	04 lượt người

Khám sức khỏe định kỳ cho 100% cán bộ công nhân viên.

- + Về Công tác đào tạo: trong năm 2012 Công ty đã cử 715 lượt người tham dự các khóa đào tạo, trong đó chủ yếu là đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho người lao động.

#### **4. Các hoạt động đoàn thể:**

- Trong năm 2012, Đảng bộ Công ty đã tích cực triển khai các Nghị quyết, chỉ thị của các cấp ủy cấp trên, xây dựng chương trình hành động cụ thể cho từng tháng/quý trong năm. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", vận dụng có hiệu quả trong lĩnh vực công tác và xây dựng đạo đức lối sống. Đảng ủy thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và lãnh đạo cán bộ, đảng viên, quần chúng thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của Công ty và Tổng Công ty.
- Đảng ủy PV Gas South đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác tổ chức Đại hội các Chi bộ trực thuộc và tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2012 -2015 thành công tốt đẹp, đây thực sự là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trong cán bộ, đảng viên, công nhân viên và người lao động PVGas South, qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị cho mỗi đảng viên, CBCNV, nhất là trong thời kỳ hội nhập toàn cầu hiện nay.
- Cùng với công đoàn triển khai một số hoạt động như: Tổ chức Hội thi văn nghệ chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Công ty (28/3/2012), tổ chức giải bóng đá, tennis giao lưu giữa các đơn vị trong công ty, tổ chức chương trình về nguồn tại Cố đô Hoa Lư – Ninh Bình, di tích lịch sử chiến thắng Điện Biên Phủ - Điện Biên. Tổ chức chương trình đi du lịch trong nước và nước ngoài cho gần 80 lượt người lao động. Phát động các phong trào lá lành đùm lá rách, ủng hộ đồng bào miền trung bị bão lụt, thăm các cháu khuyết tật, có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp trung thu và ngày Quốc tế thiếu nhi 01 tháng 6, thăm một số gia đình liệt sỹ, mẹ Việt Nam Anh Hùng nhân ngày 27/7, tích cực hưởng ứng các chương trình an sinh xã hội do cấp trên phát động, ngoài ra cán bộ, đoàn viên Công ty còn đóng góp kinh phí xây dựng 04 căn nhà tình nghĩa tặng cho đồng bào nghèo tại Vũng Tàu, Cần Thơ.
- Đoàn thanh niên tham gia hội nghị tập huấn công tác đoàn, chương trình về nguồn do Đoàn Tập đoàn tổ chức, tham gia chương trình văn nghệ, thể thao quần chúng do Tổng Công ty tổ chức nhân dịp kỷ niệm 22 năm thành lập Tổng Công ty, tổ chức chương trình giao lưu văn nghệ tại các chi đoàn, tham gia chương trình văn nghệ, giải bóng đá do Công ty tổ chức. Đoàn thanh niên tại các chi nhánh/dơn vị tích cực tham gia các chương trình từ thiện, an sinh xã hội, uống nước nhớ nguồn.

#### **III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NĂM 2012:**

- Mặc dù năm 2012 có nhiều khó khăn trong kinh doanh LPG, tình hình kinh tế hết sức khó khăn nhưng tập thể CB.CNV đã nỗ lực hoàn thành và hoàn thành vượt mức các nhiệm vụ kế hoạch được giao.
- Các dự án đang triển khai thi công đáp ứng được tiến độ đề ra, đảm bảo chất lượng, an toàn PCCC và đưa vào khai thác đạt hiệu quả.

- Đời sống, thu nhập cán bộ công nhân viên ổn định nên tạo không khí làm việc phấn khởi, tâm lý thoải mái và ổn định trong công việc.
- Bên cạnh những thành tích đạt được trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn hạn chế về kinh doanh bán lẻ LPG, nhìn chung có tăng trưởng so với kế hoạch được phê duyệt nhưng chưa tương xứng với cơ sở vật chất hiện có và sự hỗ trợ của Tổng Công ty, Tập đoàn.

## PHẦN II:

### **TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2013**

#### **I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH:**

- Nghị quyết số 16/NQ-KVN ngày 06/03/2009 về Chiến lược phát triển công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam đến năm 2015 và định hướng đến năm 2025.
- Căn cứ Nghị quyết số 144/NQ - KVN ngày 28/11/2011 của Tổng Công ty Khí Việt Nam về việc chấp nhận kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam.
- Kết quả sản xuất kinh doanh các năm của PV Gas South.
- Nhu cầu thị trường và tình hình kinh doanh thực tế của PV Gas South.

#### **II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ:**

- Vận hành an toàn, hiệu quả và đảm bảo công tác an ninh an toàn các kho, trạm LPG, CNG hiện có của Công ty.
- Tăng cường, tập trung công tác bán lẻ LPG tại khu vực thị trường PV Gas South quản lý, chú trọng mở các cửa hàng bán lẻ trực tiếp, giảm thiểu bán LPG ở các khâu trung gian để tăng hiệu quả kinh doanh.
- Quán triệt nghiêm túc chỉ đạo của Tập đoàn, Tổng Công ty về phát huy nội lực, tăng cường sử dụng dịch vụ trong ngành để hỗ trợ, hợp tác lẫn nhau trong quá trình sản xuất kinh doanh.
- Cùng Tổng Công ty tập trung xây dựng và phát triển thương hiệu PETROVIETNAM GAS ngày càng lớn mạnh và có uy tín trên thị trường.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng Công ty giao.

#### **III. CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2013:**

##### **1. Sản xuất kinh doanh:**

STT	CHỈ TIÊU	ĐV tính	KH 2013	Ghi chú
I.	<b>Sản lượng:</b>			

1	LPG			
a	<b>Hợp nhất</b>	Tấn	<b>265.171</b>	
-	Sản lượng dân dụng	Tấn	144.900	
-	Sản lượng công nghiệp	Tấn	120.271	
-	Thị phần bán lẻ phía nam	%	35%	
b	<b>KMN</b>	Tấn	<b>208,171</b>	
-	Sản lượng dân dụng	Tấn	108,171	
-	Sản lượng công nghiệp	Tấn	100,000	
c	<b>VT Gas</b>	Tấn	<b>57.000</b>	
-	Sản lượng dân dụng	Tấn	36.729	
-	Sản lượng công nghiệp	Tấn	20.271	
2	<b>Xăng dầu</b>	Lít	<b>5,000,000</b>	
3	<b>CNG</b>	$m^3$	<b>125,000,000</b>	
a	KMN	$m^3$	65,000,000	
b	CNG Việt Nam	$m^3$	60,000,000	
II.	<b>Doanh thu hợp nhất :</b>	Tỷ đồng	<b>6,204.26</b>	
III.	<b>Lợi nhuận trước thuế hợp nhất :</b>	Tỷ đồng	<b>209.00</b>	
IV.	<b>Lợi nhuận sau thuế hợp nhất</b>	Tỷ đồng	<b>181.00</b>	
V.	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	đ/cp	<b>4,102</b>	

## 2. Đầu tư xây dựng cơ bản:

- Tiếp tục triển khai dự án Cung cấp CNG cho phương tiện giao thông vận tải: Mua bộ chuyển đổi cho xe ô tô sử dụng nhiên liệu CNG và đầu tư 01 trạm cng.

## IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

## **1. Về sản xuất kinh doanh:**

- Tiếp tục đẩy mạnh kinh doanh gas bình, nâng cao hiệu quả của các cửa hàng bán lẻ trực thuộc, quản lý hiệu quả công tác đầu tư vỏ bình mới và vòng quay vỏ bình gas. Duy trì thường xuyên chính sách hợp lý với các khách hàng truyền thống và không ngừng tìm kiếm khách hàng mới.
- Nghiên cứu tổng quát thị trường từ đó đưa ra chính sách phù hợp để phát triển, tiếp tục củng cố các vùng thị trường theo địa bàn hoạt động của Công ty, đẩy mạnh các thị trường còn yếu. Xây dựng chương trình Quảng cáo khuyến mại, khuyếch trương thương hiệu hiệu quả và thiết thực, nhằm tới người tiêu dùng.
- Giữ ổn định sản lượng bán LPG rời, triển khai mở rộng thị trường bán CNG cho phương tiện giao thông vận tải.
- Đảm bảo nhận hết hàng từ Dinh Cố/Dung Quất theo kế hoạch, chủ động cân đối nguồn hàng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Khai thác hiệu quả Tổng kho LPG Gò Dầu, Dung Quất, Cần Thơ; tăng công suất các trạm chiết nạp của Công ty để chủ động hàng bán và giảm dần chi phí.
- Tham gia đầy đủ các lớp phân tích dự báo thị trường của KDK và Tổng Công ty tổ chức.
- Rà soát lại các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán nhằm tăng khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **2. Giải pháp về Tài chính - Kế toán:**

- Chủ động thu xếp nguồn vốn phục vụ cho các dự án đầu tư phát triển của Công ty.
- Rà soát lại các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán nhằm tăng khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tập trung chỉ đạo công tác thu hồi công nợ, có biện pháp thu hồi với những khách hàng có công nợ lớn, kéo dài.

## **3. Giải pháp về Đầu tư - Xây dựng, An toàn PCCN:**

### a. Giải pháp về Khoa học Công nghệ và Sản xuất:

- Tiếp tục nghiên cứu, duy trì và phát triển ứng dụng của khí thiên nhiên nén (CNG) trong giao thông vận tải và trong lãnh vực công nghiệp ... thay thế cho các loại nhiên liệu khác.
- Nghiên cứu phát triển hệ thống phân phối, tiêu thụ LNG (cho giao thông vận tải cũng như công nghiệp), góp phần đưa LNG vào sử dụng như một dòng sản phẩm mới của Công ty.
- Lựa chọn, chuyển giao, ứng dụng và làm chủ các công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường vào trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

### b. Giải pháp về An toàn và Bảo vệ môi trường:

- Xây dựng văn hóa ứng xử thân thiện với môi trường, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức, xây dựng các chuẩn mực, ý thức thân thiện với thiên nhiên.
  - Tổ chức các lớp tập huấn cho CB-CNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động.
  - Bảo vệ môi trường bằng cách sử dụng các công nghệ mới, phát triển các công nghệ tiết kiệm tài nguyên, nguyên liệu, năng lượng, thân thiện với môi trường.
  - Duy trì, áp dụng hiệu quả và không ngừng cải tiến hệ thống quản lý An toàn - Chất lượng. Hoàn thành việc tích hợp "Hệ thống Quản lý tích hợp PAS 99:2006" (Chất lượng - An toàn - Môi trường).
- c. Các giải pháp đột phá:
- Có chính sách ưu tiên phát triển KHCN, chú trọng đầu tư phát triển nguồn nhân lực KHCN.
  - Tập trung nghiên cứu và phát triển các sản phẩm KHCN mang thương hiệu PVGAS South, hợp tác quốc tế về KHCN đối với các đối tác truyền thống để nâng cao năng lực nghiên cứu KHCN cho các CB-CNV có trình độ phù hợp.
  - Tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy các khả năng sáng tạo của các CB-CNV trong việc phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật. Áp dụng các sáng kiến, cải tiến vào thực tiễn sản xuất kinh doanh.

#### **4. Giải pháp về Tổ chức bộ máy:**

- Quán triệt, thực hiện tốt công tác quy hoạch và bổ nhiệm cán bộ, đảm bảo có được đội ngũ kế thừa cũng như lực lượng được các cán bộ có đủ năng lực thực hiện công việc đảm nhiệm.
- Sắp xếp bố trí và sử dụng lao động hợp lý, không tuyển thêm lao động khi khôi phục công việc không tăng.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đề xuất nhân sự tham gia các khóa đào tạo đúng người phù hợp với yêu cầu từng chức danh công việc.
- Xây dựng, duy trì và phát triển nguồn nhân lực trẻ, năng động sáng tạo.

#### **V. KẾT LUẬN:**

- Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác năm 2012, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2013, các giải pháp thực hiện của Công ty Cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam.
- Cho phép tôi thay mặt toàn thể CB.CNV Công ty PVGas South cảm ơn sự lãnh đạo sát sao của Tập đoàn, Tổng Công ty đã giúp đỡ Công ty trong thời gian qua. Hy vọng trong thời gian tới, đặc biệt là năm 2013 Công ty PVGas South sẽ nhận được nhiều hơn nữa sự chỉ đạo, giúp đỡ của Tập đoàn, Tổng Công ty Khí Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn !



## PHẦN III

### **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2013**

#### **I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2012.**

Năm 2012, Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng miền Nam đã hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD (như trong báo cáo của Tổng giám đốc). Với vai trò là cơ quan quản lý Công ty giữa 2 kỳ ĐHĐCĐ, HĐQT đánh giá những kết quả đáng chú ý của Công ty như sau:

- Tổng doanh thu hoạt động kinh doanh: **6.441.71 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch.**
- Tổng lợi nhuận trước thuế: **255.06 tỷ đồng, đạt 126% kế hoạch.**

Để phục vụ cho mục tiêu phát triển thị trường, chủ động trong nguồn hàng và phục vụ nhu cầu của khách hàng, Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam đã triển khai đầu tư xây dựng hệ thống các kho chứa, trạm nạp Khí hóa lỏng trên địa bàn các tỉnh phía Nam. Cụ thể :

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng các trạm nén (trạm mẹ) và trạm nạp (trạm con) CNG cung cấp cho giao thông vận tải như: Trạm mẹ Hiệp Phước, Trạm con Tân Kiên, Trạm con Nguyễn An Ninh.
- Hoàn thành việc cải tạo và mở rộng Trạm mẹ Mỹ Xuân nhằm đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Triển khai xây dựng trạm chiết nạp Quảng Ngãi đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.

Đánh giá chung, năm 2012 là một năm nhiều khó khăn thách thức đối với Công ty PV Gas South trong bối cảnh tình hình giá LPG thế giới biến động mạnh, kinh tế trong nước và thế giới rơi vào khủng hoảng, nhưng với sự nỗ lực lớn của toàn thể cán bộ công nhân viên PV Gas South đã phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua, xây dựng và đưa Công ty phát triển theo đúng định hướng đã thông qua.

Năm 2012 mặc dù tình hình kinh tế gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ lạm phát và lãi suất cho vay vẫn đang ở mức cao, sản xuất đình trệ, nhiều doanh nghiệp bên bờ vực phá sản nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt mức chỉ tiêu kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đặc biệt lợi nhuận trước thuế đạt 126% so với kế hoạch, doanh thu đạt 107% kế hoạch trong điều kiện kinh doanh rất khó khăn là sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV và lãnh đạo Công ty và sự hỗ trợ của Tập đoàn dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Khí Việt Nam.

#### **II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2012**

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2 gồm 5 thành viên, đã được bầu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 ngày 20/04/2012.

## A. Các phiên họp của HĐQT

Trong năm 2012, HĐQT đã làm việc thông qua 03 phiên họp định kỳ và thông qua việc lấy phiếu ý kiến 11 lần và quyết định những nội dung quan trọng sau đây:

### 1. Quý 1/2012:

- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2011 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Thông qua phương án chia cổ tức năm 2011 và dự kiến năm 2012.
- Thông qua việc phân công nhiệm vụ chuẩn bị các văn kiện trình ĐHĐCD và công tác chuẩn bị tổ chức ĐHĐCD thường niên 2012.
- Thông qua chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2012 của CNG Việt Nam.
- Thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chia cổ tức 2011 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, dự kiến chia cổ tức 2012 cho CNG Việt Nam
- Thông qua việc bàn giao vốn cho Công ty TNHH MTV Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Đông.

### 2. Quý 2/2012.

- Thông qua các văn kiện trình ĐHĐCD thường niên 2012 của Công ty.
- Đồng ý sáp nhập Phòng quản lý đầu tư vào Phòng kỹ thuật an toàn và phê chuẩn để Tổng giám đốc bổ nhiệm Ông Vũ Văn Thực Trưởng phòng Quản lý đầu tư giữ chức Giám đốc chi nhánh Cần Thơ.
- Thông qua các văn kiện trình ĐHĐCD thường niên năm 2012 của Công ty.
- Thông qua các nội dung ĐHĐCD thường niên của Công ty Cổ phần Bình Khí Dầu khí Việt Nam.
- Rà soát các văn kiện trình ĐHĐCD và công tác chuẩn bị ĐHĐCD thường niên 2012.
- Thống nhất nhân sự HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2012-2017 trình ĐHĐCD.
- Bầu chủ tịch HĐQT Công ty và bổ nhiệm lại Tổng giám đốc Công ty.
- Thông qua việc vay bốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2012 và Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để chia cổ tức đợt 2/2011.

### 3. Quý 3/2012:

- Thông qua việc giới thiệu cán bộ tham gia quản lý phần vốn của Công ty tại Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam nhiệm kỳ 2012-2015.
- Thông qua việc bổ nhiệm lại Ông Hà Anh Tuấn Nguyên Phó tổng giám đốc Công ty tiếp tục giữ chứng Phó tổng giám đốc Công ty.

### 3. Quý 4/2012:

- Thông qua việc giải thể phòng Kinh doanh của Công ty PV Gas Sài Gòn để thành lập phòng Kinh doanh và phòng Kế hoạch.

- Thông qua bổ nhiệm Kiểm soát viên chính và phê chuẩn để bổ nhiệm Kế toán Trưởng PV Gas Sài Gòn và phê duyệt kế hoạch tiền lương của các đơn vị.
- Phê duyệt đầu tư bổ sung 03 bồn CNG 250 bar, 40ft cho Công ty Cổ phần CNG Việt Nam.
- Thông qua việc giới thiệu nhân sự làm Người đại diện của Công ty tại Công ty Cổ phần CNG Việt Nam và Công ty VT Gas.
- Chấp thuận kế hoạch Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2012 của PV Gas Sài Gòn và Phê duyệt Kế hoạch SXKD năm 2013 của CNG Việt Nam.
- Thông qua mức tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2011 là 12%/01 cổ phần và ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức đợt 1/2011.

#### **4. Công tác khác :**

- HĐQT tiếp tục thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử (Website) của Công ty, đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý điều hành, sản xuất kinh doanh của Công ty trên Website của Công ty. Hiện nay Công ty đang hoàn thiện phiên bản tiếng Anh để cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư nước ngoài.

#### **B. Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Tổng giám đốc và bộ máy điều hành.**

Các thành viên HĐQT tại Công ty gồm 01 Chủ tịch HĐQT, 03 thành viên kiêm nhiệm trong Ban điều hành và 1 thành viên chuyên trách đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành thông qua:

- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp quan trọng của Ban điều hành về việc triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hoặc về việc chuẩn bị các đề án, dự án để trình HĐQT.
- Tham dự và có ý kiến chỉ đạo trong các cuộc họp giao ban công tác định kỳ của Ban điều hành.
- Họp và chỉ đạo các Chi nhánh trực thuộc báo cáo và kiểm điểm các công tác trọng điểm của đơn vị.
- Theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi báo cáo HĐQT.
- Trực tiếp chỉ đạo và góp ý đối với Ban điều hành trong một số vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.

Các thành viên HĐQT không kiêm nhiệm chức vụ trong Công ty thực hiện công tác quản lý, giám sát qua các chế độ kiểm tra, báo cáo, các buổi họp và làm việc với Ban điều hành cũng như tại các phiên họp HĐQT.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị công ty cổ phần, công tác này thực tế trong năm qua đã đạt kết quả, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy

định của pháp luật. Việc giám sát, đốc thúc của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả.

Về công tác giám sát công tác điều hành đồng chí Tổng giám đốc, HĐQT đánh giá năm qua đồng chí Tổng giám đốc đã thực hiện tốt các chiến lược, Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2012.

## II. CÁC KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2013

Năm 2013, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:

Chỉ đạo Công ty và triển khai công tác quản lý tập trung vào những việc lớn sau :

- 1) Tập trung chỉ đạo hoàn thành chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2013 được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Làm việc với Ban Tổng giám đốc, các Chi nhánh, các đơn vị để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để các đơn vị hoàn thành nhiệm vụ năm 2013;
- 2) Chỉ đạo đầu tư phát triển thị trường CNG công nghiệp và giao thông vận tải, phấn đấu năm 2013 đạt sản lượng 125 triệu m<sup>3</sup> (PV Gas South 65 triệu m<sup>3</sup>; CNG Việt Nam 60 triệu m<sup>3</sup>).
- 3) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành, các chi nhánh và các đơn vị trực thuộc.
- 4) Về công tác đầu tư xây dựng cơ bản :
  - Tiếp tục triển khai dự án Cung cấp CNG cho phương tiện giao thông vận tải: Mua bộ chuyển đổi cho xe ô tô sử dụng nhiên liệu CNG và đầu tư 01 trạm cng.

Tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường, gồm 4 phiên họp thường kỳ trong 4 quý và các phiên họp bất thường khác nếu có. Các phiên họp này HĐQT sẽ nghe các báo cáo, kiến nghị của Tổng giám đốc; thảo luận, thông qua các báo cáo, đề án, dự án, kế hoạch, chính sách... trong hoạt động SXKD của Công ty.

Tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết các công việc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Các thành viên HĐQT thảo luận và thông qua các nghị quyết, quyết định bằng hình biểu quyết tại các cuộc họp qua việc nghiên cứu hồ sơ, tài liệu và phiếu ý kiến bằng văn bản.

Triển khai công việc thực hiện nhiệm vụ chiến lược của Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Sĩ Thắng



PHẦN IV

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT NĂM 2012 ĐÃ KIỂM TOÁN

(Đề nghị Quý cổ đông vui lòng xem Báo cáo tài chính hợp nhất tại Cuốn Báo cáo Thường niên hoặc tại trang web của Công ty : [www.southerngas.com.vn](http://www.southerngas.com.vn))

305  
CỘM  
CỔ  
NH  
HÓ  
TẾ

## PHẦN V

**CÁC TỜ TRÌNH VỀ PHƯƠNG ÁN TRÍCH LẬP CÁC QUỸ,  
VÀ CHIA CỔ TỨC NĂM 2012, NĂM 2013, MỨC THƯỞNG VƯỢT KẾ HOẠCH CHO  
HĐQT, BKS, THÙ LAO CỦA HĐQT, LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN NĂM 2013 VÀ  
SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM**

Số: 01 /TTTr-KMN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2013.

**TỜ TRÌNH**

V/v: Phê duyệt phương án chia cổ tức năm 2012  
và phương án dự kiến của năm 2013

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/07/2007.*
- *Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.*

Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2012 và phương án dự kiến năm 2013 của Công ty PV Gas South như sau:

**1- Phương án chia cổ tức năm 2012:**

Chi tiêu	Năm 2012	Ghi chú
<b>A - Lợi nhuận trước thuế năm 2012 của Công ty</b>	<b>168.513.986.252</b>	<b>đồng</b>
<b>B - Thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>14.426.082.107</b>	<b>đồng</b>
<b>C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>154.087.904.145</b>	<b>đồng</b>
<b>D - Lợi nhuận còn lại từ năm 2011</b>	<b>506.270.120</b>	<b>đồng</b>
<b>E - Trích lập các quỹ</b>	<b>108.994.174.265</b>	<b>đồng</b>
+ Quỹ đầu tư phát triển	<b>84.118.821.058</b>	<b>đồng</b>
+ Quỹ dự phòng tài chính (5% lợi nhuận sau thuế)	<b>7.704.395.207</b>	<b>đồng</b>
+ Quỹ phúc lợi khen thưởng (3 tháng lương)	<b>16.870.958.000</b>	<b>đồng</b>
<b>E - Thủ lao cho HĐQT và BKS năm 2012</b>	<b>0</b>	<b>đồng</b>
<b>F - Thường Ban điều hành Công ty năm 2012</b>	<b>300.000.000</b>	<b>đồng</b>
<b>Phương án chia cổ tức năm 2012</b>		
<b>1 Tổng số cổ phần</b>	<b>38.000.000</b>	<b>cổ phần</b>
<b>2 - Vốn điều lệ của Công ty</b>	<b>380.000.000.000</b>	<b>đồng</b>

3- Lợi nhuận năm 2011 còn lại	0	đồng
4- Lợi nhuận năm 2012 sau khi trích lập các quỹ, thù lao HĐQT&BKS và thưởng Ban điều hành	45.600.000.000	đồng
5- Lợi nhuận năm 2012 chia cho các cổ đông	45.600.000.000	đồng
6 - Tỷ lệ chia cổ tức	12%	
7 - Thời điểm chia cổ tức sau ngày đại hội cổ đông.		
8- Lợi nhuận chuyển sang năm 2013	0	đồng

## 2- Phương án dự kiến chia cổ tức năm 2013:

Chỉ tiêu	Năm 2013	Ghi chú
1- Lợi nhuận trước thuế 2013	107.540.000.000	đồng
2- Thuế thu nhập doanh nghiệp	16.130.000.000	đồng
3- Lợi nhuận sau thuế 2013	91.410.000.000	đồng
4- Trích lập các quỹ	40.850.500.000	đồng
+ Quỹ đầu tư phát triển	18.280.000.000	đồng
+ Quỹ dự phòng tài chính	4.570.000.000	đồng
+ Quỹ phúc lợi khen thưởng (Trích 03 tháng lương)	18.000.000.000	đồng
5- Thù lao HĐQT và BKS năm 2013		đồng
6- Thưởng Ban điều hành Công ty năm 2013	300,000,000	đồng
7- Lợi nhuận chia cổ tức dự kiến	45.600.000.000	đồng
a - Tổng số cổ phần	38.000.000	cổ phần
b - Vốn điều lệ của Công ty	380.000.000.000	đồng
c - Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ, thù lao HĐQT&BKS và thưởng Ban điều hành	50.260.000.000	đồng
d- Lợi nhuận chia cho cổ đông	45.600.000.000	đồng
e - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)	12%	
f - Cổ tức	1.200	đồng/cp
g - Lợi nhuận chuyển sang năm 2014	4.660.000.000	đồng

Kính trình HĐQT xem xét và thông qua .

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Sĩ Thắng

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM

Số: 02 /TTr-KMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2013.

**TỜ TRÌNH**

V/v: Phê duyệt mức thưởng ban điều hành Công ty năm 2013

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/07/2007.*
- *Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.*

Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông phuong án thưởng ban điều hành do tỷ suất lợi nhuận thực hiện trên vốn điều lệ cao hơn tỷ suất lợi nhuận kế hoạch trên vốn điều lệ như sau:

Vận dụng theo khoản 3 điều 27 mục 4 của Nghị định 199/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 về trích thưởng ban điều hành Công ty, trích thưởng ban điều hành Công ty năm 2013 là **300.000.000 đồng ( Ba trăm triệu đồng)**.

Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua .

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**   
**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sĩ Thắng**

**TỜ TRÌNH**

V/v: Chi trả thù lao năm 2012 và dự toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2013

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/07/2007.*

Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và để đảm bảo chế độ thù lao của HĐQT và BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCD hàng năm, Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau :

**I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS PV Gas South năm 2012 như sau :**

- Số lượng thành viên :
  - + Số lượng thành viên HĐQT : 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
  - + Thành viên BKS : 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.
- Tổng thù lao/tiền lương đã chi của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát :
  - + Chi cho HĐQT : 3.405.273.514
  - + Chi cho BKS : 1.001.431.223
  - + Tổng cộng : 4.406.704.737**

**III. Kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2013 :**

- Số lượng thành viên :
  - + Số lượng thành viên HĐQT : 05 người trong đó 02 thành viên chuyên trách là Chủ tịch HĐQT và 01 thành viên HĐQT.
  - + Thành viên BKS : 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

- Tổng thù lao/tiền lương của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát :  
4.273.000.000 đồng

#### **IV. Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại PV Gas South :**

- Thù lao cho thành viên HĐQT : 3.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao ch thành viên BKS : 2.000.000 đồng/người/tháng

Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua .

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Nguyễn Sĩ Thắng

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH  
KHÍ HÓA LỎNG MIỀN NAM**

Số: 04 /TTr-KMN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2013.

**TỜ TRÌNH**

V/v: Phê duyệt bổ nhiệm Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Nghị định số 139/2007/NĐ-CP ngày 05/09/2007 của Chính phủ về việc hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp.*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam đã được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 23/07/2007..*
- *Căn cứ kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.*

Công ty cổ phần kinh doanh khí hóa lỏng Miền Nam (PV Gas South) kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua bổ nhiệm công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty PV Gas South là:

1. Chọn Công ty TNHH Deloitte Viet Nam là đơn vị kiểm toán chính thức cho PV Gas South.
2. Chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Phú là đơn vị kiểm toán dự bị cho PV Gas South trong trường hợp Công ty TNHH Deloitte Viet Nam không đáp ứng kịp tiến độ do PV Gas South đưa ra hoặc phí kiểm toán không cạnh tranh.

Kính trình đại hội cổ đông xem xét và thông qua .

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Sĩ Thắng**

Số 05 /TT-Tr-KMN

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 04 năm 2011.

## TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty cho phù hợp với Thông tư 121 của Bộ tài chính ban hành

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông  
Công ty cổ phần Kinh doanh Khí hóa lỏng miền Nam

Để thực hiện quy định tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính ban hành V/v Quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các Công ty đại chúng, Hội đồng quản trị Công ty kinh thành Đại hội đồng cổ đông những nội dung sửa đổi điều lệ Công ty cho phù hợp với Điều lệ mẫu do Bộ tài chính ban hành kèm theo Thông tư 121(Xem Bảng so sánh đính kèm).

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt để Hội đồng quản trị chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty triển khai thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT, TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Sĩ Thắng

# BẢNG SO SÁNH ĐIỀU LỆ CÔNG TY VÀ ĐIỀU LỆ MẪU CỦA BỘ TÀI CHÍNH

**CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ HÓA  
LỎNG MIỀN NAM**  
(PV GAS SOUTH)

# MỤC LỤC

---

<u>1. Cơ sở pháp lý sửa đổi Điều lệ.....</u>	<u>32</u>
<u>2. Các căn cứ so sánh.....</u>	<u>32</u>
<u>3. Lý do và mục đích so sánh .....</u>	<u>32</u>
<u>4. Những điểm cần lưu ý.....</u>	<u>33</u>
<u>5. Cách đọc bảng so sánh .....</u>	<u>33</u>
<u>6. Chi tiết nội dung so sánh.....</u>	<u>33</u>

# BẢNG SO SÁNH ĐIỀU LỆ HIỆN HÀNH

## 1. Cơ sở pháp lý sửa đổi Điều lệ

- a. Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- b. Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29/6/2006, Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 thông qua ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- c. Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ Tài chính về việc quy định về quản trị công ty và ban hành Điều lệ mẫu áp dụng cho các Công ty đại chúng.
- d. Điều lệ Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua bản sửa đổi tháng 03 năm 2011.

## 2. Các căn cứ so sánh

- a. Căn cứ vào **thứ tự** của Điều: So sánh sự khác nhau giữa Điều lệ hiện hành và Điều lệ mẫu;
- b. Các **điểm** in nghiêng là phần có bao gồm những khác biệt quan trọng so với Điều lệ mẫu. Riêng các phần chữ in đậm là điểm khác biệt cần sửa đổi cho phù hợp với Điều lệ mẫu;
- c. Tương ứng Điều lệ hiện hành của Công ty là Điều lệ mẫu.

## 3. Lý do và mục đích so sánh

- a. Điều lệ hiện hành được xây dựng theo Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán nhưng có một số điểm hay điều khoản chưa tuân theo Điều lệ mẫu mới theo Thông tư 121/2012/TT-BTC áp dụng cho các Công ty đại chúng và quy định mới của pháp luật. Do đó cần xây dựng và cập nhật điều lệ Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành nhằm đảm bảo mọi hoạt động về quản trị của công ty đều không trái pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích cho các cổ đông;

- b. Đảm bảo đáp ứng được điều kiện về tính hợp pháp của Điều lệ Công ty từ kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013.

#### **4. Những điểm cần lưu ý**

- a. Bảng so sánh này sẽ chỉ ra sự khác biệt giữa Điều lệ hiện hành và Điều lệ mẫu và/hoặc cập nhật theo quy định hiện hành. Những phần không thay đổi hoặc cùng chuyển tài một nội dung nhưng cách thể hiện khác nhau sẽ không được nêu trong bản liệt kê này để thuận lợi cho việc tham khảo và tránh trùng lắp.
- b. "Điều lệ mẫu" là điều lệ được Bộ Tài Chính ban hành kèm theo Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012.

#### **5. Cách đọc bảng so sánh**

- a. Liệt kê theo thứ tự từ Điều 1 đến Điều cuối cùng của Điều lệ mới tại phần "Nội dung" (những nội dung khác biệt với Điều lệ mẫu).
- b. Tương ứng với Điều có số thứ tự đó thì nội dung quy định là vẫn đề gì.

#### **6. Chi tiết nội dung so sánh**

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
1.	<b>Điều 1: Định nghĩa</b>	- <b>Tại điều 1 – Khoản 1:</b> "Cán bộ quản lý" là <i>Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</i>	- <b>Tại điều 1 – Khoản 1:</b> "Cán bộ quản lý" là <i>Giám đốc điều hành, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn.</i>
2.	<b>Điều 2: Tên, hình thức, trụ sở, chi</b>	- <b>Khoản 6:</b> <i>Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn Điều 49.2 và Điều 50 hoặc già hạn hoạt động theo Điều 51 kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh</i>	- <b>Khoản 6:</b> <i>Thời hạn hoạt động của Công ty là vô thời hạn</i>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.		nghiệp trừ quy định tại Điều 50.2 và Điều 51.
3.	<b>Điều 4: Phạm vi kinh doanh và hoạt động</b>	- <b>Tai Khoản 2:</b> Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Hội đồng quản trị phê chuẩn.	- <b>Tai Khoản 2:</b> Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
4.	<b>Điều 5: Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập</b>	- <b>Tai Khoản 6:</b> Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định thông báo việc chào bán cổ phần, trong thông báo phải nêu rõ số cổ phần được chào bán và thời hạn đăng ký mua phù hợp (tối thiểu hai mươi ngày làm việc) để cổ đông có thể đăng ký mua. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.	- <b>Tai Khoản 6:</b> Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho cổ đông hiện hữu, trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở Giao dịch Chứng khoán theo phương thức đấu giá.
5.		- <b>Tai Khoản 8:</b> Công ty có thể phát hành các loại chứng Chiứng khoán.	- <b>Tai Khoản 8:</b> Công ty có thể phát hành các loại chứng Chiứng khoán.



STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	khoản khác khi được Đại hội đồng cổ đông <i>nhất trí thông qua bằng văn bản</i> và phù hợp với quy định của pháp luật về chứng khoán và thi trường chứng khoán	khoản khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật	
6.	<b>Điều 8: Chuyển nhượng cổ phần</b>	- <b>Tai Khoản 2:</b> Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng cổ tức.	- <b>Tai Khoản 2:</b> Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán.
7.	<b>Điều 9: Thu hồi cổ phần</b>	- <b>Tai Khoản 4:</b> Cổ phần bị thu hồi sẽ trở thành tài sản của Công ty....	- <b>Tai Khoản 4:</b> Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán...
8.		- <b>Tai Khoản 5:</b> Cổ đồng nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đồng đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với <i>tiền lãi theo mức lãi suất cho vay cao nhất cùng kỳ hạn của Ngân hàng thương mại tại Việt Nam vào thời điểm thu hồi</i> theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi hoặc có thể miễn giảm thanh toán một phần hoặc toàn bộ số tiền đó.	- <b>Tai Khoản 5:</b> Cổ đồng nắm giữ cổ phần bị thu hồi sẽ phải từ bỏ tư cách cổ đồng đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với <i>tiền lãi theo mức lãi suất cho vay cao nhất của các ngân hàng thương mại tại Việt Nam vào thời điểm thu hồi</i> theo quyết định của Hội đồng quản trị kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi vào thời điểm thu hồi.
9.	<b>Điều 11: Quyền của cổ đông</b>	- <b>Tai điểm a Khoản 2:</b> Tham gia các Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền.	- <b>Tai điểm a Khoản 2:</b> Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp tại Đại hội đồng cổ đông hoặc thông qua

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
10.	- <b>Tai điểm b Khoản 2:</b> Nhận cổ tức.		đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa.
11.	- <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ trên 10% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:... - <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông.	- <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông.  - <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ sáu tháng trở lên có các quyền sau:...  - <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	- <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp.
12.			- <b>Bổ sung thêm Khoản 2:</b> Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa. Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông.
13.	<b>Điều 12: Nghĩa vụ</b> của cổ đông	<b>Không có</b>	
14.	<b>Điều 13: Đại hội</b> đồng cổ đông	<b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa năm hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn điều lệ đã bị mất nửa.	- <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Bảng cân đối kế toán hàng năm, các báo cáo quý hoặc nửa (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với đầu kỳ.
15.	<b>Điều 14: Quyền và</b> nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	<b>Tai điểm e Khoản 2:</b> Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành.  - <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Việc mua lại cổ phần của cổ đông hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó.	- <b>Tai điểm e Khoản 2:</b> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.  - <b>Tai điểm b Khoản 3:</b> Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ

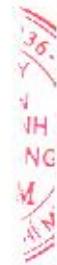
STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
			<p>trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh hoặc chào mua công khai trên Sở giao dịch chứng khoán.</p>
17.	<b>Điều 15:</b> Các đại diện được ủy quyền	<p>- <b>Tai Khoản 4:</b> Điều khoản này sẽ không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên bốn mươi tám giờ trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 4:</b> Điều này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại.</p>
18.	<b>Điều 16:</b> Thay đổi các quyền	<p>- <b>Tai Khoản 1:</b> Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với từng loại cổ phần sẽ chỉ được thông qua khi có sự nhất trí bằng văn bản của những người nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của cổ phần đã phát hành loại đó.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 1:</b> Việc thay đổi hoặc hủy bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.</p>
19.	<b>Điều 17:</b> Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông	<p>- <b>Tai Khoản 2:</b> Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 2:</b> Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội chậm nhất ba mươi (30) ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp, và các tài liệu theo quy định phù hợp với luật pháp và các quy định của Công ty.</p>
20.		<p>- <b>Tai Khoản 3:</b> Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải bao gồm chương trình họp và các thông tin liên quan về các vấn đề sẽ được thảo luận và biểu quyết tại đại hội. Đối với</p>	<p>- <b>Tai Khoản 3:</b> Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở giao dịch chứng khoán,</p>

STT	Nội dung	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	các cổ đông đã thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi đến tổ chức lưu ký, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán/Trung tâm Giao dịch Chứng khoán, trên website của công ty, <i>01 tờ báo trung ương hoặc 01 tờ báo địa phương nơi công ty đóng trụ sở chính</i> . Đối với các cổ đông chưa thực hiện việc lưu ký cổ phiếu, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi cho cổ đông bằng cách chuyển tận tay hoặc gửi qua bưu điện bằng phương thức bưu dâm tới địa chỉ đã đăng ký của cổ đông, hoặc tới địa chỉ do cổ đông đó cung cấp để phục vụ việc gửi thông tin. Trường hợp cổ đông đã thông báo cho Công ty bằng văn bản về số fax hoặc địa chỉ thư điện tử, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới số fax hoặc địa chỉ thư điện tử đó. Trường hợp cổ đông là người làm việc trong Công ty, thông báo có thể đựng trong phong bì dán kín gửi tận tay họ tại nơi làm việc. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi trước ít nhất mười lăm ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bò vào hòm thư). Trường hợp Công ty có website, thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty đồng thời với việc gửi thông báo cho các cổ đông.	trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bò vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/c/và đăng trên trang thông tin điện tử của công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm theo thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mới họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận.

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
21.	<b>Điều 19:</b> Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông	- <b>Tai Khoản 2:</b> ....Đại hội sẽ tự chọn trong số đại biểu những người chịu trách nhiệm kiêm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu và nếu đại hội không chọn thì Chủ tọa sẽ chọn những người đó. Số thành viên của ban kiểm phiếu không quá ba (03) người.	- <b>Tai Khoản 2:</b> ...Số thành viên Ban kiểm phiếu do Đại hội quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa nhưng Không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành.
22.		- <b>Tai Khoản 3:</b> Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham và biểu quyết ngay tại Đại hội...	- <b>Tai Khoản 3:</b> Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự hợp đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn so với thời điểm khai mạc Đại hội có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội đồng cổ đông...
23.		- <b>Tai Khoản 4:</b> Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, trưởng hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt thì Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Đại hội đồng cổ đông bầu ra sẽ chủ trì. Trường hợp không ai trong số họ có thể chủ trì đại hội, thành viên Hội đồng quản trị chức vụ cao nhất có mặt sẽ tổ chức họp để bầu ra Chủ tọa của Đại hội đồng cổ đông, Chủ tọa không nhất thiết phải là thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch, Phó Chủ tịch hoặc Chủ tọa được Đại hội đồng cổ đông bầu ra để cử một thư ký để lập biên bản đại hội. Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố.	- <b>Tai Khoản 4:</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp. Trường hợp không có người có thể làm chủ tọa, thành viên Hội đồng quản trị có chức vụ cao nhất điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. <i>Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều khiển Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ tọa cuộc họp.</i> <b>Tai Khoản 6:</b> Chủ tọa Đại hội có thể hoãn đại hội khi có
24.		- <b>Tai Khoản 6:</b> Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông có thể hoãn	

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
		-hop đại hội ngay cả trong trường hợp đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do chủ toạ quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội nếu nhận thấy rằng (a) các thành viên tham dự không thể có chỗ ngồi thuận tiện ở địa điểm tổ chức đại hội, (b) hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp hoặc (c) sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Ngoài ra, Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhút nhát của đại hội đồng cổ đông đã có dù số lượng đại biểu dự họp cần thiết. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày kể từ ngày dự định khai mạc đại hội. Đại hội họp lại sẽ chỉ xem xét các công việc lẽ ra đã được giải quyết hợp pháp tại đại hội bị trì hoãn trước đó.	sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết.
25.		- <b>Tại điểm a Khoản 10:</b> Điều chỉnh số người có mặt tại địa diểm chính họp Đại hội đồng cổ đông.  - <b>Tại điểm c Khoản 1:</b> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và quản trị và Ban kiểm soát thay thế thành viên Hội đồng quản trị bối nhiệm Tổng giám đốc điều hành.	- <b>Tại điểm a Khoản 10:</b> Bổ trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông.  - <b>Tại điểm c Khoản 1:</b> Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
26.	<b>Điều 20: Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</b>	- <b>Tại điểm c Khoản 1:</b> Bầu, bãi miễn và thay thế Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bối nhiệm Tổng giám đốc điều hành.	- <b>Tại Khoản 2:</b> Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bao đàm đến được địa chỉ
27.	<b>Điều 21: Thẩm quyền và thề thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của</b>	- <b>Tại Khoản 2:</b> Hội đồng quản trị chuẩn bị phiếu lấy ý kiến và thề thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của	- <b>Tại Khoản 2:</b> Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo quyết định. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo quyết định và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bao đàm đến được địa chỉ

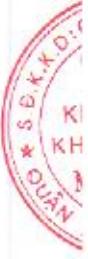
<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Điều lệ hiện hành</b>	<b>Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu</b>
	Đại hội đồng cổ đông	từng cổ đông,	đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi ít nhất mười lăm (15) ngày trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến.
28.		- <b>Tai Khoản 6:</b> Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.	- <b>Tai Khoản 6:</b> Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ và gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
29.		- <b>Tai Khoản 8:</b> Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đạt điện tử nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	- <b>Tai Khoản 8:</b> Quyết định thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đạt điện tử nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
30.	<b>Điều 22:</b> Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông	- Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông và gửi cho tất cả các cổ đông trong vòng 15 ngày khi Đại hội đồng cổ đông kết thúc...	- Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc...
31.	<b>Điều 23:</b> Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông	- <b>Không có</b>	- <b>Bổ sung theo quy định:</b> Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét tổ chức lại Đại hội



STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
			đóng cổ đông trong vòng <i>tứ mươi</i> (40) ngày theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này.
32.	<b>Điều 24:</b> Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị	<p>- <b>Tại Khoản 1:</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người và <i>nhiều nhất là mươi một</i> (11) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên <i>Hội đồng quản trị độc lập</i> phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 1:</b> Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên <i>Hội đồng quản trị độc lập</i> phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. <i>Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập</i> được xác định theo phương thức làm tròn xuống.</p>
33.		<p>- <b>Tại Khoản 3:</b> Các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. <i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng</i> được đề cử một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử <i>đủ số ứng viên</i>.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 3:</b> Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền góp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. <i>Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết</i> được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử <i>tối đa hai (02) ứng viên</i>; từ 30% đến dưới 40% được đề cử <i>tối đa ba (03) ứng viên</i>; từ 40% đến dưới 50% được đề cử <i>tối đa bốn (04) ứng viên</i>; từ 50% đến dưới 60% được đề cử <i>tối đa năm (05) ứng viên</i>; từ 60% đến dưới 70% được đề cử <i>tối đa sáu (06) ứng viên</i>; từ 70% đến 80% được</p>



STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
			để cử tái đà bay (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được để cử tối đa tam (08) ứng viên, và từ 90% trở lên để cử đủ số ứng viên.
34.	- <b>Tai Khoản 6:</b> Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	- <b>Tai Khoản 6:</b> Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	
35.	- <b>Tai Khoản 7:</b> Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	- <b>Tai Khoản 7:</b> Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.	
36.	<b>Điều 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội</b>	<b>Tai điểm h Khoản 3:</b> Quyết định giá chào bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi trong	



STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
37.	đồng quản trị	<b>Không có</b>	<p>trường hợp được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền.</p> <p>- <b>Bổ sung điều I Khoản 3:</b> Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.</p>
38.		<p>- <b>Tai điều f Khoản 4:</b> Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách; khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm.</p>	<p>- <b>Tai điều f Khoản 4:</b> Các khoản đầu tư không nằm trong kế hoạch kinh doanh và ngân sách; khoản đầu tư vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm</p>
39.		<p>- <b>Tai Khoản 8:</b> Tổng số tiền trả thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị và số tiền thù lao cho từng thành viên phải được ghi chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>	<p>- <b>Tai Khoản 8:</b> Tổng số tiền trả thù lao cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.</p>
40.	Điều 27: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị	<p>- <b>Tai Khoản 3:</b> Các cuộc họp bắt thường. Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý;</li> <li>Hai thành viên Hội đồng quản trị;</li> </ol>	<p>- <b>Tai Khoản 3:</b> Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập các cuộc họp bất thường khi thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>a. Tổng giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05) cán bộ quản lý;</li> <li>b. Hai thành viên Hội đồng quản trị;</li> </ol> <p>a. <i>Giám đốc điều hành hoặc ít nhất năm (05)</i></p>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
		<p>c. <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị;</i></p> <p>d. <i>Đa số thành viên Ban kiểm soát.</i></p>	<p>cán bộ quản lý;</p> <p><b>b. <i>Ít nhất hai thành viên Hội đồng quản trị;</i></b></p> <p>c. <i>Ban kiểm soát.</i></p>
41.		<p>- <b>Tại Khoản 8:</b> Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy thay thế).</p>	<p>- <b>Tai Khoản 8:</b> Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền).</p> <p>- Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tham gia trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền.</p>
42.			<p>- <b>Tai Khoản 11:</b> Biểu quyết đa số. Hội đồng quản trị thông qua các nghị quyết và ra quyết định bằng cách kí tên thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang nhau, lá phiếu của Chủ tịch sẽ là lá phiếu quyết định.</p> <p>- <b>Tai Khoản 14:</b> Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập</p>
43.			<p>- <b>Tai Khoản 14:</b> Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập</p>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên <b>Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp.</b>	bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong trường hợp có thành viên Hội đồng quản trị không thể sử dụng được tiếng Việt, thì nội dung biên bản cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể được dịch sang tiếng Anh và thành viên đó phải ký tên trên cả biên bản bằng tiếng Anh và tiếng Việt.</li> </ul>
44.	<b>Điều 30:</b> Bối nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc điều hành	<b>Tai Khoản 5:</b> Bối nhiệm. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm <i>Tổng giám đốc điều hành khi có từ hai phần ba (2/3) thành viên Hội đồng quản trị trở lên biểu quyết tán thành</i> (trong trường hợp này không tính biểu quyết của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành) và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế. Tổng giám đốc điều hành bị bối nhiệm có quyền phản đối việc bãi nhiệm này tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo gần nhất.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 5:</b> Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Giám đốc điều hành khi đã số thành viên <i>Hội đồng quản trị</i> họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Giám đốc điều hành mới thay thế.</li> </ul>
45.	<b>Điều 31:</b> Thư ký Công ty	<b>Tai điểm a:</b> Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai điểm a:</b> Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.</li> </ul>
46.		<b>Tai điểm b:</b> Làm biến bản các cuộc họp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai điểm b:</b> Tham dự các cuộc họp</li> </ul>
47.		<b>Không có:</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ sung tại điểm c:</b> Đảm bảo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với pháp luật.</li> </ul>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
48.	<b>Điều 33:</b> Trách - <b>Tại Khoản 2:</b> Thành viên Hội đồng quản trị, <i>Tổng Giám đốc điều hành</i> và cán bộ quản lý có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. <i>Nhưng đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đến quyết định không truy cứu vấn đề này.</i>		<p>- <b>Tai Khoản 2:</b> Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, <i>Giám đốc điều hành</i> và cán bộ quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.</p>
49.		<p>- <b>Tai Khoản 4:</b> ...Thành viên Hội đồng quản trị <i>Tổng giám đốc điều hành</i>, cán bộ quản lý hay người có liên quan của họ <i>Không được phép mua hay bán hoặc giao dịch theo bất cứ hình thức nào khác các cổ phiếu của công ty hoặc công ty con của Công ty vào thời điểm họ có được những thông tin chắc chắn sẽ gây ảnh hưởng đến giá của những cổ phiếu đó và các cổ đông khác lại không biết những thông tin này</i></p>	<p>- <b>Tai Khoản 4:</b> ...Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, <i>Giám đốc điều hành</i>, cán bộ quản lý khác và những người có liên quan với các thành viên nêu trên <i>không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan</i></p>
50.	<b>Điều 35: Thành viên Ban kiểm soát phải có từ ba (03) đến năm (05) thành viên.</b>	<p>- <b>Tai Khoản 1:</b> Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Ban kiểm soát</p>	<p>- <b>Tai Khoản 1:</b> Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) thành viên. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát phải có ít nhất một (01) thành viên là kế toán viên hoặc</p>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	<p>công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một thành viên là cố đồng của công ty làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát và hoạt động với tư cách là Trưởng ban kiểm soát;</li> <li>b. Yêu cầu Công ty cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo các thành viên của Ban kiểm soát;</li> <li>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>	<p>- kiểm toán viên.</p> <p>- Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban. Trưởng ban kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát;</li> <li>b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Giám đốc và các cán bộ quản lý khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát;</li> <li>c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông.</li> </ul>	<p>- <b>Tai Khoản 2:</b> Các cổ đông có quyền góp số phiếu biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục</p>
51.			<p>- <b>Tai Khoản 2:</b> Các cổ đông nắm giữ cổ phần trong thời hạn liên tục từ sáu tháng (06) trở lên có quyền góp số cổ phần của từng người lại với nhau cho đạt tối thiểu 10% số cổ phần có quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên vào Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ dưới 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục</p>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
52.	<p>đến nhất sáu tháng được để cùi một thành viên; từ 10% đến dưới 30% được để cùi hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được để cùi ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được để cùi bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được để cùi đủ số ứng viên.</p>		<p>40% được để cùi tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được để cùi tối đa bốn (04) ứng viên; và từ 50% trở lên được để cùi tối đa năm (05) ứng viên.</p>
53.	<p><b>Không có:</b></p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ sung thêm Khoản 5:</b> Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua để cùi và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể để cùi thêm ứng cử viên hoặc tổ chức để cử theo cơ chế được Tổng Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Tổng Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm để cùi ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành để cử.</li> </ul>
54.	<p><b>Điều 36: Ban kiểm soát</b></p>	<p><b>Tai Khoản 3:</b> Sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một (01) năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 3:</b> Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp tối thiểu là hai (02) người.</li> </ul>
55.	<p><b>Điều 39: "Cố túc"</b> sửa đổi thành "Phân phối lợi nhuận"</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 1:</b> Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng Không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham</li> <li>- <b>Tai Khoản 1:</b> Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty.</li> </ul>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
55.		<i>Khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội cổ đông.</i>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 4:</b> Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán bộ hoặc phần cổ tức bằng tài sản cụ thể (như cổ phiếu hoặc trái phiếu đã được thanh toán đầy đủ do công ty khác phát hành) và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi nghị quyết này</li> </ul>
56.	<b>Điều 45: Báo cáo hàng năm, sáu tháng và hàng quý</b>	<p><b>Tai Khoản 1:</b> Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 1:</b> Công ty phải lập bản báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 47 của Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh.</li> </ul>
57.		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 3:</b> Công ty phải lập các báo cáo sáu tháng và hàng quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 3:</b> Công ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng và quý theo các quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho Ủy ban Chứng khoán và nộp cho</li> </ul>



STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	dịch Chứng khoán/ Trung tâm Giao dịch Chứng khoán.		cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.
58.	Bổ sung thêm Điều 46: Bảo cáo thường niên	- Không có;	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Điều 46:</b> Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.</li> </ul>
59.	Điều 47: Kiểm toán	- <b>Tai Khoản 1:</b> Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên sẽ chỉ định một công ty kiểm toán độc lập <i>hاءك ثوڠ گواهانه</i> qua đánh giá các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Đối với năm tài chính đầu tiên, Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một công ty kiểm toán để tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty sau khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 1:</b> Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập <i>هاءك ثوڠ گواهانه</i> qua đánh giá các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thỏa thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính.</li> </ul>
60.	Điều 49: Chấm dứt hoạt động	- <b>Tai Khoản 1:</b> Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã già hạn.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ điêm a Khoản 1</b></li> </ul>
61.	Điều 51: Gia hạn hoạt động	-	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Bổ Điều 51</b></li> </ul>
62.	Điều 52: Thanh lý hoạt động	- <b>Tai Khoản 1:</b> Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tai Khoản 1:</b> Sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên...</li> </ul>
63.	Điều 56: Chữ ký của	- Chữ ký của các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của Công ty.</li> </ul>

STT	Nội dung	Điều lệ hiện hành	Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Điều lệ mẫu
	các cổ đông sáng lập hoặc của người đại diện theo pháp luật của Công ty.	theo pháp luật của Công ty.	

9723  
TY  
NAM  
LON  
NAM  
TO CQ



## **PHẦN VI**

### **BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2012 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2013**

#### **PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2012**

##### **I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại Điều 123 của Luật Doanh nghiệp; Căn cứ vào Điều lệ Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền nam; Căn cứ vào nhiệm vụ kế hoạch của Ban kiểm soát đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012 thông qua. Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện nhiệm vụ như sau:
- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Thẩm định Báo cáo tài chính hàng quý và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.
- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát

Trong năm 2012 Ban kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại các đơn vị trong Công ty, thực hiện Hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kiểm toán An Phú để kiểm tra, đánh giá tình hình tuân thủ các quy định về quản lý tài chính của Nhà nước và các quy trình kiểm soát nội bộ liên quan đến công tác quản lý tài chính trong toàn Công ty bao gồm các công ty con CNG và VTGas. Cuối năm thành viên BKS tham gia giám sát công tác kiểm kê vốn tài cuối năm tại các đơn vị trong Công ty.

- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua Kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước, của cấp trên, như: Kiểm toán nội bộ của Tổng Công ty Khí...

##### **II- KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT**

###### **1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012**

- So với các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 do Đại hội đồng cổ đông giao: Chỉ tiêu về sản lượng thực hiện sấp xỉ kế hoạch , Doanh thu thực hiện 6.442 tỷ

đồng đạt 107 % kế hoạch; Lợi nhuận sau thuế thực hiện 212 tỷ đồng đạt 118 % so với kế hoạch.

- Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị cũng đã được thực hiện đúng tiến độ, kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh: Hoàn thành và đưa vào sử dụng các trạm nén (trạm mẹ) và trạm nạp (trạm con) CNG cung cấp cho giao thông vận tải như: Trạm mẹ Hiệp Phước, Trạm con Tân Kiên, Trạm con Nguyễn An Ninh. Hoàn thành việc cải tạo và mở rộng Trạm mẹ Mỹ Xuân nhằm đáp ứng cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Triển khai xây dựng trạm chiết nạp Quảng Ngãi đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh.
- Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đầu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, về quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đang được làm thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.

### **Một số chỉ tiêu chính tình hình thực hiện kế hoạch năm 2012**

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2012	Thực hiện Năm 2012	% Thực hiện kế hoạch
1	Tổng Doanh thu (tỷ đồng)	6,048	6,441.71	107 %
2	Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	179.00	211.79	118%
3	Lãi cơ bản/cổ phiếu (đ/cp)	4,067	3,981	98%

### **2. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức và các nghị quyết khác của ĐHĐCD:**

- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2011 là 11% /cp bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012 đã thông qua.
- Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCD.

### **3. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2012**

- Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2012, cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012. Báo cáo được trình bày theo các mẫu báo cáo quy định của Bộ Tài chính.
- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế, theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.
- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà nội theo qui định của Bộ tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường chứng khoán.
- Các chỉ số tài chính cho thấy tình hình tài chính năm 2012 của Công ty là lành mạnh, khả năng thanh toán nợ đều đảm bảo, cơ cấu vay nợ trên tổng tài sản và vốn chủ sở hữu giảm so với năm trước, Công ty đã bảo toàn, phát triển được vốn, các chỉ số tỷ suất lợi nhuận đạt kế hoạch.

- Báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2012, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện.

#### **4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc**

- Các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị Công ty đã tuân thủ theo đúng Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đã được Ban Tổng giám đốc Công ty triển khai thực hiện theo đúng yêu cầu.
- Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: Mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa, thực hiện tốt công tác An toàn Phòng chống cháy nổ. Công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát, sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ, giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng. Chấn chỉnh sát sao việc tuân thủ quy chế quản lý Tiền - hàng- công nợ để hạn chế rủi ro. Thực hiện trích lập các khoản dự phòng như: dự phòng giảm giá hàng tồn kho, nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.
- Lãnh đạo Công ty đã làm tốt công tác luân chuyển cán bộ, hoàn thiện bộ máy tổ chức, vừa đảm bảo tính thống nhất trong quản lý, điều hành, vừa đẩy mạnh phân cấp phân quyền tạo sự chủ động trong sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên.
- Việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động hợp lý, đảm bảo hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Việc trả lương, thưởng và sử dụng các quỹ thực hiện đảm bảo công bằng, minh bạch theo đúng các quy chế đã được phê duyệt. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật. Trong năm 2012 không có trường hợp nào khiếu nại, kiện cáo của người lao động.

#### **5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc:**

- Giữa Ban Kiểm soát và Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.
- Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, các cuộc họp giao ban của Công ty . Tại các cuộc họp này Ban Kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

### **III - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

- Sau quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2012 vừa qua, Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2013 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua

Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2012 của Công ty.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Sau khi nghiên cứu hồ sơ năng lực và dựa trên chất lượng dịch vụ kiểm toán của Công ty TNHH Deloitte đã được kiểm chứng qua kết quả thực hiện công việc kiểm toán tại PVGS từ năm 2007 đến nay, Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn Công ty TNHH Deloitte là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2013, kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

## PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2013

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCD thường niên năm 2013. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và chiến lược phát triển Công ty đến năm 2015, định hướng đến năm 2025.
- Phối hợp với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị cũng như tại văn phòng Công ty.
- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư.
- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị năm 2013. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.
- Giám sát quá trình thực hiện tăng vốn điều lệ, chi trả cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết ĐHĐCD.

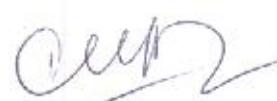
Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban kiểm soát năm 2013.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban TGD, Ban KS;
- Lưu : VT, Thư ký HĐQT.



Nguyễn Thực Quyên

